|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ HÒA LẠC**  Số: 38/BC- UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hòa Lạc, ngày 16 tháng 3 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tháng 3 năm 2023**

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023. UBND xã Hòa Lạc báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tháng 03 như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT  
VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

**1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật**

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 06/03/2023 về Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2023.

UBND xã giao công chức Tư pháp - hộ tịch tham mưu giúp UBND xã tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn xã.

**2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

- Căn cứ vào Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình THPL, các Văn bản hướng dẫn thi hành và Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh về Quy chế phối hợp trong công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Công chức Tư pháp tham mưu cho UBND xã phối hợp với các ban, ngành đoàn thể cấp xã thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện các quy định về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn kịp thời báo cáo về phòng Tư pháp để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp.

**3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính**

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động Tư pháp của Phòng Tư pháp huyện, Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 06/03/2023 về Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023 của UBND xã, công chức Tư pháp xã đã soạn thảo, biên tập đề cương, tài liệu, tờ rơi, tờ gấp và phối hợp với công chức văn hóa thực hiện các chương trình PBGDPL qua hệ thống truyền thanh của xã, qua trang thông tin Điện tử của UBND xã về các nội dung tuyên truyền của tháng 3.

**4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

- Công tác kiểm tra, kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Không

- Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Không

**II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT**

**VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

**1. Tình hình vi phạm hành chính**

Tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Các hành vi vi phạm hành chính được phát hiện và lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, chủ yếu là các lĩnh vực: Vi phạm trên các lĩnh vực đất đai, xử lý rác thải Các quyết định được thi hành kịp thời, chưa phát sinh trường hợp cưỡng chế thi hành, chưa phát sinh trường hợp kiếu kiện, khiếu nại.

**2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính**

Trong tháng 3 trên địa bàn xã không xử lý vi phạm hành chính.

**3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính**

Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: không;

Số lượng người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình: không;

**4. Đánh giá về tình hình xử phạt hành chính .**

- Nhận xét, đánh giá chung về tình hình vi pham hành chính và xử phạt hành chính ở địa phương.

Nhìn chung kể từ khi Luật xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành đến nay tình trạng vi phạm hành chính ở địa phương được giải quyết theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong thực thi Luật được thực hiện đảm bảo nguyên tắc, các biện pháp khắc phục hậu quả, ngăn chặn được thực hiện kịp thời.

**5 .Đánh giá chung** **kết quả xử phạt đạt được .**

Đến nay các cấp chính quyền rất quan tâm đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. *.*

Về tình hình xử phạt hành chính hiện nay các cơ quan , tổ chức đã căn cứ vào các quy định trong luật để thi hành rất triệt để nên phần nào hạn chế được tình trạng vi phạm pháp luật hành chính . Riêng đối với xã UBND, công an xã cũng lấy các chế tài trong Luật để làm căn cứ lập biên bản vi phạm hành chình và ra quyết định xử phạt theo đúng pháp luật.

**C. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN:**

Công tác xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn có một số đối tượng vi phạm còn có hiện tượng tái vi phạm còn xẩy ra.

Nguyên nhận: Do một số người dân trình độ hiểu biết còn hạn chế nên số đối tượng vi phạm còn có hiện tượng tái phạm.

Công tác PBGDPL còn hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; cơ chế phối hợp với các ngành đoàn thể mặt trận còn hạn chế; việc tuyên truyền chưa thật sự sâu rộng trong nhân dân, hình thức phổ biến chủ yếu là tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và tuyên truyền miệng là chính.

**D.** **GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.**

1. **Giải pháp:**

***Kịp thời hoàn thiện thể chế của địa phương:***

Cần tăng cường và phối hợp giữa các ngành để rà soát tất cả các văn bản QPPL do Trung ương và địa phương ban hành có liên quan đến công tác xử phạt hành chính; kip thời đề xuất, kiến nghị hủy bỏ, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo tính khả thi tại địa phương, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tư và an toàn xã xã hội.

***Đẩy mạnh công tác tuyên truyền PBGDPL:***

Phải thường xuyên, liên tục và có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cấp,các ngành, tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền PBGDPL về xử lý vi phạm hành chính. Không ngừng đổi mới về nôi dung, đa dạng về hình thức tuyên truyền, đảm bảo phu hợp với đối tượng, nhằm giúp cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận cacq quy định về xử phạt hành chính.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Tháng 3 năm 2023. UBND Hòa Lạc báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*  - Phòng Tư pháp ( B/c);  - Đảng ủy HĐND ( B/c);  - Lưu VT, Tư pháp. | TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  CHỦ TỊCH  Trần Văn Điền |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| |  | | --- | | *(Kèm theo Báo cáo số: 38 công tác thị hành xữ lý pháp luật,ngày 16 /03/2023 của UBND xã Hòa Lạc* | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **STT** | **Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính** | **Số vụ vi phạm** | | | | **Số đối tượng bị xử phạt** | | | | | | **Tổng số quyết định xử phạt  vi phạm hành chính** | **Kết quả thi hành quyết định  xử phạt vi phạm hành chính** | | | | | | | | |
| **Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính** | **Số vụ chuyển truy cứu  trách nhiệm hình sự** | **Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính** | **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở  đối với người chưa thành niên** | **Tổ chức** | **Cá nhân** | | | | | **Số quyết định đã thi hành** | **Số quyết định chưa thi hành xong** | **Số quyết định hoãn, miễn, giảm** | **Số quyết định bị cưỡng chế thi hành** | **Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện** | **Tổng số tiền thu từ xử phạt  vi phạm hành chính *(đồng)*** | | | |
| **Dưới 18 tuổi** | | **Từ đủ 18 tuổi trở lên** | | **Đối tượng khác bị xử phạt như  cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư,...)** | **Số tiền phạt thu được** | **Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định  xử phạt tiền** | **Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu** | **Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính** |
|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | | (9) | | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) |
| 1 | UBND xã Hòa Lạc | 0 | 0 | 0 | 0 |  | 0 | | 0 | | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  | |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | **Tổng cộng:** |  |  |  |  |  |  | |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Giải thích biểu mẫu số 01:** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| (\*) Biểu mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về xử phạt vi phạm hành chính. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| (1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| (2) Tên của cơ quan lập báo cáo. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| \* Cột (2) Ghi tên của từng cơ quan/đơn vị đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo: | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của UBND cấp tỉnh: Ghi cụ thể tên của các UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh, tên của UBND cấp tỉnh và tên của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo; | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của UBND cấp huyện: Ghi cụ thể tên của các UBND cấp xã trên địa bàn huyện và tên của UBND cấp huyện đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo; | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của UBND cấp xã: Ghi cụ thể tên của UBND cấp xã đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo; | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước: Ghi cụ thể tên của cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp tỉnh): Ghi cụ thể tên của các cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo; | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp huyện): Ghi cụ thể tên của các cơ quan/đơn vị trực thuộc có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, đơn vị hành chính tương đương và ở cấp xã (nếu có) đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo; | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Báo cáo của các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc (cơ quan ở cấp xã (nếu có)): Ghi cụ thể tên cơ quan/đơn vị đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| \* Cột (17): Ghi tổng số tiền phạt vi phạm hành chính thực tế thu được, tính đến thời điểm báo cáo. | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| \* Cột (20): Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ: Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 28, Điều 37 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quy định tại khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |